

Số: 01/CT-VKSTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2012

CHỈ THỊ

Về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2012

Năm 2012 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng, trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục biến động khó lường, suy thoái kinh tế toàn cầu chưa có dấu hiệu chấm dứt, các thể lực thù địch tiếp tục chống phá cách mạng nước ta dưới nhiều hình thức, tình hình biển Đông vẫn tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp. Trong nước, các thành tựu về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại đã tạo tiền đề cho đất nước tiếp tục phát triển. Bên cạnh đó, khó khăn thách thức cũng không nhỏ, kinh tế tăng trưởng không bền vững, đời sống nhân dân khó khăn do lạm phát; tình hình tội phạm gia tăng, nhất là trong lĩnh vực môi trường, tội phạm về ma túy... Năm nay, Đảng và Nhà nước xác định tiếp tục thắt chặt tín dụng, lựa chọn mô hình tăng trưởng hợp lý, ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội. Đồng thời, cũng là năm triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ chiến lược như tái cơ cấu nền kinh tế, bổ sung, sửa đổi Hiến pháp năm 1992, xây dựng chính đốn Đảng toàn diện, đẩy mạnh cải cách tư pháp,... Tình hình đó sẽ tác động nhiều mặt đến hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân.

Năm 2012, ngành Kiểm sát nhân dân xác định là năm hoạt động: **“Đổi mới, Chất lượng, Kỷ cương, Hướng về cơ sở”**. Toàn Ngành tập trung thực hiện tốt những mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên toà, hiệu quả hoạt động của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát; thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự, các vụ, việc dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động, vụ án hành chính; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, kiểm sát thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật. Mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp tục thực hiện chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng Ngành trong sạch,

vững mạnh, đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng, không ngừng nâng cao về chất lượng, đề cao kỷ luật, kỷ cương, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, thiết thực góp phần cùng toàn đảng, toàn dân giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống tội phạm có hiệu quả, bảo vệ cuộc sống thanh bình của nhân dân. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của ngành Kiểm sát nhân dân trong việc tham gia ý kiến vào quá trình xây dựng Hiến pháp (sửa đổi, bổ sung), các đạo luật về tổ chức bộ máy nhà nước, đặc biệt là Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và các đề án về cải cách tư pháp.

II. CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Viện kiểm sát các cấp thực hiện tốt những chỉ tiêu công tác trên mọi lĩnh vực hoạt động của Ngành, trong đó tập trung vào các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Không có trường hợp nào bị tạm giữ, tạm giam quá thời hạn luật định thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát;

- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra đẩy nhanh tiến độ giải quyết án; phấn đấu đạt tỷ lệ trên 80%;

- Hạn chế thấp nhất tỉ lệ trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, tỉ lệ trả hồ sơ không quá 06%;

- Không để xảy ra việc đình chỉ điều tra bị can vì không phạm tội hoặc Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội do lỗi chủ quan của Viện kiểm sát khi thực hiện các quyền năng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nâng cao số lượng, chất lượng kháng nghị về hình sự, dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động và hành chính. Kháng nghị phúc thẩm hình sự được chấp nhận đạt tỉ lệ trên 70%; kháng nghị phúc thẩm dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động và hành chính đạt tỉ lệ trên 80%; kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm các loại án đạt tỉ lệ trên 85%;

- Định kỳ hàng quý các đơn vị Viện kiểm sát cấp trên có thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ với Viện kiểm sát cấp dưới;

- Tham gia xây dựng pháp luật theo phân công, đảm bảo về chất lượng và tiến độ, thực hiện tốt công tác hướng dẫn nghiệp vụ trong Ngành;

- Tăng cường công tác quản lý, giáo dục nâng cao phẩm chất đạo đức, trách nhiệm công vụ và tinh thần phục vụ nhân dân cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị; đề cao kỷ luật, phấn đấu không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm bị xử lý hình sự hoặc kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong Ngành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Để đạt được mục tiêu và các chỉ tiêu cơ bản nêu trên, toàn Ngành tập trung thực hiện có chất lượng và hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng, của Quốc hội

Ngành kiểm sát tổ chức chu đáo việc nghiên cứu, học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động của các cấp uỷ Đảng, các đơn vị trong Ngành; nhất là các nghị quyết về xây dựng Đảng, xây dựng và thực thi pháp luật thuộc trách nhiệm của các cơ quan tư pháp và ngành Kiểm sát nhân dân.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp trong Ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 và Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010 của Bộ Chính trị.

2. Nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự.

2.1. Tiếp tục triển khai các biện pháp thực hiện tốt chủ trương của Đảng về: *“Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”*.

- Tạo chuyên môn mạnh mẽ trong công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố đối với Cơ quan điều tra; phấn đấu tăng tỷ lệ phát hiện, xử lý tội phạm; không làm oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm.

- Đề ra các biện pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ thực hành quyền công tố trong giai đoạn điều tra theo quy định tại Điều 112 Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm việc khởi tố và áp dụng các biện pháp ngăn chặn, việc điều tra và xử lý của Cơ quan điều tra có căn cứ, đúng pháp luật.

- Kiểm sát chặt chẽ việc tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra vụ án và bị can. Có biện pháp cụ thể để quản lý, theo dõi chặt chẽ các vụ án tạm đình chỉ, định kỳ rà soát, tích cực đôn đốc Cơ quan điều tra truy bắt bị can trốn,... để phục hồi điều tra.

- Tập trung đẩy nhanh việc giải quyết các vụ án trọng điểm, các vụ án dư luận xã hội đặc biệt quan tâm; các vụ án phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhiều lần hoặc có khiếu kiện gay gắt. Từng bước khắc phục và tiến tới chấm dứt tình trạng điều tra vụ án kéo dài vi phạm quy định tố tụng hình sự về thời hạn điều tra.

2.2. Nâng cao hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử, trọng tâm là: “*Nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa*”. Viện kiểm sát các cấp có biện pháp để phát huy trách nhiệm của Kiểm sát viên khi thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử. Phối hợp với Tòa án tổ chức tốt các phiên tòa xét xử sơ thẩm, phúc thẩm để rút kinh nghiệm về kỹ năng thẩm vấn, tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đối với các vụ án phức tạp, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm thì lãnh đạo đơn vị phải trực tiếp thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử tại phiên tòa.

2.3. Tăng cường kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự để phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh kịp thời các vi phạm trong việc điều tra, xét xử vụ án, trong hoạt động trợ giúp pháp lý, giám định tư pháp đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của hoạt động công tố.

Kiểm sát chặt chẽ các bản án, quyết định của Tòa án để phát hiện vi phạm, kịp thời kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm. Nâng cao số lượng, chất lượng kháng nghị án hình sự.

3. Nâng cao chất lượng công tác điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát

Tiếp tục đổi mới hoạt động, kiện toàn tổ chức, bộ máy cho Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự Trung ương nhằm làm tốt hơn nhiệm vụ thu thập, quản lý và xử lý tố giác, tin báo về tội phạm trong hoạt động tư pháp; nâng cao số lượng, chất lượng khởi tố, điều tra các vụ án thuộc thẩm quyền, các kiến nghị về phòng ngừa vi phạm, tội phạm.

4. Đẩy mạnh công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, vụ án hành chính; công tác kiểm sát thi hành án; công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp

4.1. Củng cố tổ chức, tăng cường cán bộ làm công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động, vụ án hành chính theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung), Luật tố tụng hành chính; tham gia đầy đủ và thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Kiểm sát viên tại các phiên tòa, phiên họp, thực hiện tốt việc kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án. Có cơ chế để thực hiện tốt công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án giám đốc thẩm, tái thẩm dân sự của Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục nâng cao số lượng, chất lượng kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm; hạn chế thấp nhất các bản án, quyết định của Tòa án bị hủy có lỗi của Kiểm sát viên

không làm tốt công tác kiểm sát. Chú trọng phát hiện các vi phạm của Toà án trong lĩnh vực này để kiến nghị khắc phục kịp thời.

4.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự. Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án và tổ chức đưa người bị kết án phạt tù đi chấp hành án. Theo dõi và kiểm sát chặt chẽ các trường hợp được hoãn thi hành án, tạm đình chỉ thi hành án và các trường hợp trốn thi hành án. Kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật tại các nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam, bảo đảm chế độ đối với người bị tạm giữ, tạm giam và chấp hành án phạt tù; khắc phục tình trạng giam giữ không đảm bảo về thủ tục, đề quá hạn tạm giữ, tạm giam, việc phạm tội mới trong trại; đảm bảo việc tạm giữ, tạm giam có căn cứ, đúng pháp luật. Chú trọng công tác kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật trong công tác thi hành án hình sự tại các cơ quan thi hành án hình sự và các tổ chức liên quan. Thực hiện tốt công tác kiểm sát việc xét đặc xá, xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, việc thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và các loại hình phạt khác theo quy định của pháp luật.

4.3. Đề ra các biện pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự; tập trung kiểm sát việc xác định các vụ việc chưa có điều kiện thi hành, các việc thi hành án dân sự có điều kiện thi hành nhưng để kéo dài, các việc thi hành án phức tạp, nhất là những việc cưỡng chế, kê biên bán đấu giá tài sản để thi hành án; tăng cường công tác kiểm sát trực tiếp hoạt động thi hành án dân sự tại cơ quan thi hành án.

4.4. Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, bức xúc, kéo dài; chủ động giải quyết ngay các vụ, việc mới phát sinh thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát. Tăng cường kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm về dân sự.

4.5. Viện kiểm sát cấp trên phải tổng hợp những vi phạm của các cơ quan tư pháp để thông báo, hướng dẫn Viện kiểm sát cấp dưới nhận diện vi phạm, rút kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng kiểm sát. Thông qua công tác kiểm sát, chú trọng phát hiện những hạn chế, sơ hở trong công tác quản lý nhà nước, nguyên nhân, điều kiện phát sinh vi phạm, tội phạm, để kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước biện pháp khắc phục.

5. Công tác xây dựng pháp luật

Các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm phối hợp cùng các cơ quan hữu quan hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng xây dựng các văn bản pháp luật theo Chương trình xây dựng

Luật của Quốc hội; tập trung nghiên cứu xây dựng thông tư hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật.

Tổ chức thực hiện tốt việc tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992. Tích cực tham gia xây dựng Hiến pháp (sửa đổi, bổ sung), nhất là những vấn đề liên quan đến ngành Kiểm sát nhân dân. Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (sửa đổi), Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi) và các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của Quốc hội.

6. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành

Tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các cấp ủy Đảng đối với công tác cải cách tư pháp và hoạt động của ngành Kiểm sát. Các cấp Kiểm sát thường xuyên báo cáo và tranh thủ sự hỗ trợ của chính quyền địa phương để tăng thêm các nguồn lực cho hoạt động và xây dựng Ngành.

Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong toàn ngành; tổ chức quán triệt, triển khai công tác xây dựng Đảng trong ngành Kiểm sát nhân dân, phân đấu xây dựng các tổ chức đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, triển khai cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên *“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh; kỷ cương và trách nhiệm”*. Chăm lo giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bồi dưỡng kiến thức mọi mặt, đề cao trách nhiệm cho mỗi cán bộ, đảng viên để thực hiện tốt nhất lời dạy của Bác Hồ: *“Cán bộ kiểm sát phải: Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”*.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hệ thống Viện kiểm sát nhân dân theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 và Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010 của Bộ Chính trị. Đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức cán bộ, khẩn trương kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt tại các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ và chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực kiểm sát. Tuân thủ quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước và của Ngành trong công tác cán bộ.

Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tăng biên chế và số lượng Kiểm sát viên các cấp để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ và cải cách tư pháp. Tập trung tháo gỡ vướng mắc để tuyển dụng đủ số biên chế còn thiếu. Chấn chỉnh và chấm dứt ngay tình trạng không tích cực tuyển đủ biên chế theo quy định. Cán bộ mới được tuyển dụng phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, quy định của Nhà nước, của Ngành, được bổ sung chủ yếu cho Viện kiểm sát cấp huyện và nhiệm vụ tăng thêm như các đơn

vị kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực dân sự, hành chính và thi hành án.

Rà soát xác định cơ cấu Kiểm sát viên mỗi cấp, bố trí cán bộ hợp lý ở Viện kiểm sát các cấp để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; đặc biệt chú trọng chất lượng cán bộ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao và xây dựng được chuyên gia đầu ngành ở các đơn vị nghiệp vụ. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác nhận xét, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp.

Đề xuất việc xây dựng Học viện Kiểm sát; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa trình độ cán bộ về lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, về quản lý, chỉ đạo, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện tốt Quy chế và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015. Tập trung đào tạo nghiệp vụ kiểm sát cho số cán bộ mới tuyển dụng, đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật để tạo nguồn bổ nhiệm Kiểm sát viên. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện Chiến lược cán bộ của ngành Kiểm sát trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tổ chức cuộc thi Kiểm sát viên giỏi ở mỗi cấp kiểm sát, tiến tới tổ chức Hội nghị Kiểm sát viên tiêu biểu toàn Ngành vào cuối năm 2012.

Đẩy mạnh và đổi mới công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu các chuyên đề nghiệp vụ theo hướng phục vụ thiết thực cho hoạt động kiểm sát, tránh hình thức, thiếu khả thi. Phát huy vai trò của Hội đồng khoa học Ngành.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về nghiệp vụ, đề cao việc tự kiểm tra của từng cấp kiểm sát, từng đơn vị nghiệp vụ trong Ngành; tập trung kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy chế của Ngành, chỉ đạo của Viện kiểm sát cấp trên, việc thực hiện các chỉ tiêu công tác. Qua đó, tăng cường trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Viện kiểm sát các cấp và giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan. Xác minh kịp thời và xử lý nghiêm minh các trường hợp cán bộ của Ngành vi phạm.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án phát triển Báo Bảo vệ pháp luật, Tạp chí kiểm sát và Trang thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao để phục vụ tốt hơn công tác thông tin, tuyên truyền của Ngành. Nâng cao chất lượng, nhất là tính thời sự và hàm lượng khoa học của các tin, bài, ấn phẩm phát hành, góp phần nâng cao vị thế của ngành Kiểm sát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Công tác hậu cần, tài chính

Tiếp tục nghiên cứu đề xuất với Đảng, Nhà nước các chính sách, chế độ đối với cán bộ ngành Kiểm sát; đổi mới trang phục, cấp hiệu, giấy chứng nhận Kiểm sát viên và cán bộ, công chức, viên chức trong Ngành; xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các đề án về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện làm việc phục vụ công tác để từng bước đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát các cấp trong giai đoạn tới.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ, tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí. Tăng cường kiểm tra các dự án, công trình. Tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của cấp ủy và chính quyền địa phương. Đề xuất Chính phủ cho phép triển khai xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tối cao mở rộng.

8. Hợp tác quốc tế

Mở rộng quan hệ hợp tác với Viện kiểm sát, Viện Công tố các nước, các tổ chức quốc tế; Tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm xuyên quốc gia; Thực hiện tốt công tác tương trợ tư pháp về hình sự. Nghiên cứu, đề xuất việc đàm phán ký kết Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự với các nước, nhất là các nước có nhiều công dân Việt Nam cư trú. Thực hiện các hoạt động thiết thực hưởng ứng “Năm Đoàn kết Hữu nghị Việt - Lào 2012”. Triển khai các dự án quốc tế để tăng cường năng lực xây dựng và thực thi pháp luật, đào tạo đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên ngành Kiểm sát nhân dân, nhất là đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ.

9. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Chủ động bám sát kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của Ngành và địa phương để xác định đúng công việc trọng tâm, trọng điểm cần triển khai thực hiện, nhất là những nhiệm vụ phục vụ cho yêu cầu xây dựng và thực thi pháp luật, cải cách tư pháp, xây dựng Ngành.

Hoàn thiện quy chế nghiệp vụ, quy định trong các lĩnh vực công tác của Ngành. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng các đơn vị, Viện trưởng và Kiểm sát viên Viện kiểm sát các cấp.

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kịp thời nắm bắt và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động kiểm sát. Các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao đổi mới tổ chức và hoạt động,

tăng cường công tác tổng kết thực tiễn và việc xây dựng, hướng dẫn áp dụng pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Viện kiểm sát địa phương, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

Tích cực, chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án, cơ quan Thi hành án dân sự xây dựng các Quy chế phối hợp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội của Viện kiểm sát các cấp.

Đổi mới công tác tham mưu, tổng hợp, có các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp của Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đổi mới căn bản công tác thống kê, xây dựng Chỉ thị chuyên đề về thống kê tội phạm để công tác thống kê là công cụ quan trọng giúp lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Triển khai thực hiện Đề án phát triển thống kê ngành Kiểm sát giai đoạn năm 2011-2020. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nghiệp vụ và chỉ đạo, điều hành chung của toàn Ngành.

Toàn Ngành hưởng ứng và thực hiện tốt các phong trào thi đua, gắn chỉ tiêu thi đua với chỉ tiêu công tác, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác kiểm sát năm 2012.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Cùng với việc thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế, chức vụ (Vụ 1) xây dựng văn bản hướng dẫn Viện kiểm sát các cấp thực hiện các quy định về miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 25 Bộ luật hình sự và hướng dẫn việc áp dụng Điều 139, Điều 140 Bộ luật hình sự đối với các trường hợp vi phạm hợp đồng, hoạt động tín dụng để tránh “hình sự hóa” quan hệ dân sự, kinh tế. Quản lý, theo dõi và chỉ đạo giải quyết kịp thời các yêu cầu bồi thường oan, sai trong hoạt động tư pháp thuộc trách nhiệm bồi thường của Viện kiểm sát.

2. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án hình sự về trật tự xã hội (Vụ 1A) hướng dẫn các Viện kiểm sát địa phương tăng cường trách nhiệm công tố và kiểm sát giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ án về tai nạn giao thông để hưởng ứng “Năm an toàn giao thông”. Phối hợp với cơ quan hữu quan của các ngành xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn áp dụng pháp luật về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

3. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng (Vụ 1B) nghiên cứu, hướng dẫn toàn Ngành về các biện pháp phối hợp giữa Viện kiểm sát các cấp đối với những vụ án do Viện kiểm sát cấp trên truy tố, ủy quyền cho cấp dưới thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm.

4. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án ma túy (Vụ 1C) nghiên cứu xây dựng Báo cáo “Thực trạng tội phạm và tệ nạn xã hội về ma túy ở Việt Nam - nguyên nhân và những kiến nghị phòng ngừa”; hướng dẫn Viện kiểm sát địa phương rà soát các “tụ điểm phức tạp” về ma túy, xác định nguyên nhân và có kiến nghị phòng ngừa. Tiếp tục theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn và báo cáo kết quả việc thực hiện Thông tư liên tịch về trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

5. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh (Vụ 2) chủ trì phối hợp với cơ quan hữu quan của các ngành xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn quy định của Bộ luật hình sự về một số tội xâm phạm an ninh quốc gia còn có nhận thức khác nhau trong quá trình xử lý vụ án. Tham mưu cho lãnh đạo Viện tổ chức Hội nghị giao ban công tác kiểm sát phục vụ nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị vùng Tây Bắc. Chủ trì xây dựng chuyên đề: “Tình hình người nước ngoài phạm tội ở Việt Nam, nguyên nhân và những giải pháp xử lý”.

6. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự (Vụ 3) phối hợp với Viện Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh xây dựng chuyên đề: “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự” đề tổ chức tập huấn toàn Ngành.

7. Vụ Hợp tác quốc tế làm tốt nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân tối cao là cơ quan đầu mối trong tương trợ tư pháp về hình sự. Xây dựng Hiệp định mẫu tương trợ tư pháp về hình sự để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đàm phán, ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự với các nước. Nghiên cứu, đề xuất để Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia Hiệp hội Công tố viên thế giới.

8. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao tiếp tục chủ trì phối hợp với các cơ quan hữu quan xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành Điều 110 Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền điều tra.

9. Vụ Kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự (Vụ 5), có trách nhiệm xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm và xây dựng báo cáo tổng hợp, rút kinh nghiệm kỹ năng kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự liên quan đến nhà, đất.

10. Vụ Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, lao động, kinh tế và phá sản doanh nghiệp (Vụ 12) xây dựng báo cáo tổng hợp, rút kinh nghiệm kỹ năng kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính liên quan đến quản lý nhà nước về đất đai. Tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Luật tổ tụng hành chính trong ngành Kiểm sát nhân dân.

11. Vụ kiểm sát tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù (Vụ 4) xây dựng chuyên đề “Kỹ năng kiểm sát phát hiện vi phạm khi tiến hành kiểm sát tại các nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam” để hướng dẫn Viện kiểm sát địa phương; tổ chức sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Luật thi hành án hình sự trong ngành Kiểm sát nhân dân.

12. Vụ Kiểm sát thi hành án (Vụ 10) phối hợp với Tổng cục thi hành án dân sự của Bộ tư pháp thống nhất các tiêu chí số liệu về thi hành án dân sự và phối hợp với Cục thống kê tội phạm xây dựng biểu mẫu thống kê nghiệp vụ kiểm sát thi hành án dân sự. Tham mưu cho lãnh đạo Viện tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật thi hành án dân sự.

13. Vụ Khiếu tố (Vụ 7) tăng cường quản lý, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc giải quyết đơn của các đơn vị trong toàn Ngành, nhất là các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Phối hợp với các cơ quan tư pháp ở Trung ương nghiên cứu xây dựng danh mục đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp.

14. Viện kiểm sát quân sự Trung ương chỉ đạo hệ thống Viện kiểm sát quân sự thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành, góp phần bảo vệ pháp chế, xây dựng quân đội tinh nhuệ, chính quy, từng bước hiện đại.

15. Viện khoa học kiểm sát chủ trì, phối hợp với các vụ, cục nghiệp vụ, cơ quan hữu quan của các ngành liên quan để tổng kết Hiến pháp, xây dựng pháp luật; xây dựng danh mục các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật thuộc trách nhiệm của ngành Kiểm sát, định rõ thời gian hoàn thành trong năm 2012 và những năm tiếp theo; khẩn trương hoàn thành việc nghiên cứu đề xuất thành lập Trung tâm tội phạm học của ngành Kiểm sát.

16. Vụ Tổ chức cán bộ hoàn thành Đề án bổ sung biên chế, số lượng Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân các cấp và Điều tra viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội; hoàn thành và triển khai thực hiện đề án về phát triển nguồn nhân lực ngành Kiểm sát giai đoạn 2011-2020, đề án kiện toàn tổ chức cán bộ ngành Kiểm sát nhân dân trong lĩnh vực dân sự- hành chính; tham mưu cho Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng Đề án về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngành Kiểm sát giai đoạn 2012-2020, đề báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; triển khai áp dụng thí điểm đề án tuyển chọn, bổ sung tạo nguồn cán

bộ lãnh đạo trẻ; tổ chức tập huấn về công tác tổ chức cán bộ mà trọng tâm là nhận xét đánh giá cán bộ, quy hoạch, luân chuyển cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đề xuất phương án để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm của Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Văn phòng Ban Cán sự đảng giúp Ban Cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng chương trình hành động để thực hiện Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong toàn Ngành.

17. Vụ Kế hoạch - Tài chính (Vụ 11) tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị dự toán, Viện kiểm sát cấp dưới trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách, tài sản được giao. Thực hiện phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Triển khai Đề án tăng cường năng lực cho ngành Kiểm sát giai đoạn III.

18. Cục Thống kê tội phạm xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý công tác của Ngành; phối hợp với các đơn vị hoàn thiện các chỉ tiêu thống kê và biểu mẫu thống kê nghiệp vụ, thống kê liên Ngành, bảo đảm công tác thống kê là công cụ quan trọng trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; tăng cường kiểm tra, đối chiếu số liệu thống kê, nâng cao vai trò tham mưu cho lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao qua công tác thống kê của Ngành.

19. Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với các đơn vị xây dựng hệ thống số, mẫu báo cáo công tác, hệ thống chỉ tiêu công tác; sửa đổi, bổ sung Quy chế về thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong Ngành, để phục vụ có hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Xây dựng Cổng thông tin điện tử của Ngành.

20. Ban Thanh tra phối hợp cùng Văn phòng xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và theo dõi, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra ở Viện kiểm sát các cấp; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy chế kiểm tra.

21. Các cơ quan báo chí của Ngành và Viện kiểm sát nhân dân các cấp tập trung tuyên truyền việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các quy định mới của pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân; công tác cải cách tư pháp của Ngành, các chủ trương của lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác kiểm sát, thông tin, trao đổi nghiệp vụ và hoạt động của Ngành.

22. Trường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát Hà Nội và Phân hiệu Trường tại thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các đơn vị hữu quan

tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp cho đội ngũ cán bộ của Ngành. Phối hợp với Viện kiểm sát các tỉnh mở lớp để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho Viện kiểm sát địa phương. Phối hợp triển khai đào tạo cử nhân luật cho cán bộ trong ngành. Hoàn thành Đề án xây dựng Học viện kiểm sát để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nội dung Chỉ thị này xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, quy định cụ thể nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách và biện pháp triển khai thực hiện hiệu quả ở đơn vị; hướng dẫn công tác với Viện kiểm sát cấp dưới; định kỳ kiểm điểm việc thực hiện và báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định.

Chánh Văn phòng, Trưởng Ban thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao giúp Viện trưởng theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này.

Nơi nhận:

- Chủ tịch nước (để báo cáo);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Ủy ban Tư pháp Quốc hội (để báo cáo);
- Các đồng chí lãnh đạo VKSND tối cao;
- Các VKSND tỉnh, thành phố thuộc TW;
- Viện kiểm sát Quân sự Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao;
- Lưu: VT, TH.

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Hòa Bình